

# AI VIET NAM

## Exercise 6





## 1. Giới thiệu các hàm trong numpy để giải Exercise 6

# Problem 1



- Kiểm tra version numpy
  - `__version__` : hầu hết các modules đều có hỗ trợ method này
  - `importlib_metadata`  
`# python 3.8+`  
`from importlib_metadata import version`  
`print(version('numpy'))`
  - `pkg_resources`  
`#python below 3.8`  
`import pkg_resources`  
`print(pkg_resources.get_distribution('numpy').version)`

# Problem 2



- Tạo mảng một chiều 0-9
  - `np.arange(start, stop, step)`
  - `range [start, stop)`
  - start: mặc định là 0
  - step: mặc định là 1
  - **`np.arange(0, 10)`**

## arange() function

	0	1	2	3	4
arr1 =	0	1	2	3	4

	0	1	2
arr2 =	0	2	4

```
1 # aivietnam.ai
2 import numpy as np
3
4 # np.arange(start=0, stop, step=1)
5 arr1 = np.arange(5)
6 print(arr1)
7
8 arr2 = np.arange(0, 5, 2)
9 print(arr2)
```

```
[0 1 2 3 4]
[0 2 4]
```

# Problem 3



- Tạo mảng boolean **3x3** với giá trị là **True**

– Cách 1: Các phép toán tử trên array sẽ được sử dụng theo **elementwise**

**arr**

1	1	1
1	1	1
1	1	1

>

0
---

=

T	T	T
T	T	T
T	T	T

– Cách 2: Dùng array ones và dtype

**arr**

1	1	1
1	1	1
1	1	1

→

dtype=bool
------------

=

T	T	T
T	T	T
T	T	T

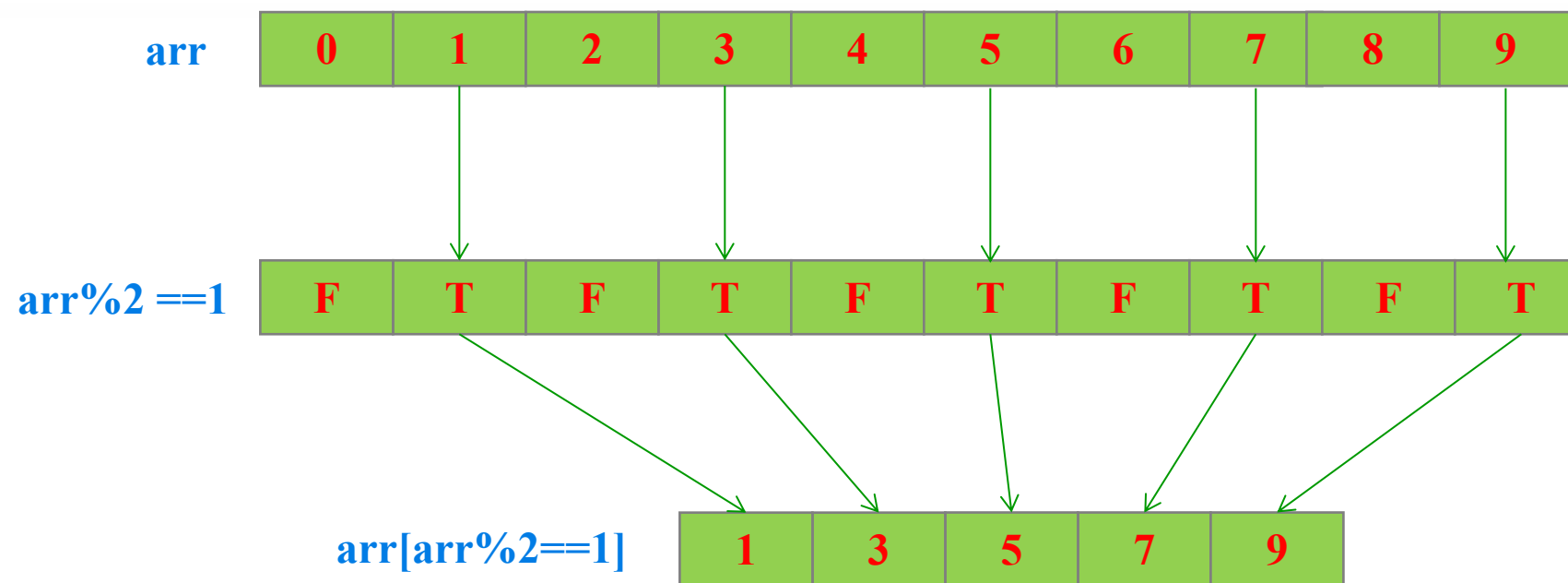
– Cách 3: Sử dụng `numpy.full(shape=(3,3), fill_value=True, dtype=bool)`

T	T	T
T	T	T
T	T	T

# Problem 4



- Lấy các giá trị của mảng là số lẻ



- Những vị trí có giá trị True sẽ được trả về

# Problem 5



- Thay thế elements có các giá trị của mảng là số lẻ bằng -1

arr	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
-----	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

arr%2==1	F	T	F	T	F	T	F	T	F	T
----------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

arr[arr%2==1] = -1	0	-1	2	-1	4	-1	6	-1	8	-1
--------------------	---	----	---	----	---	----	---	----	---	----

- Những vị trí có giá trị True sẽ được thay thế bằng -1

# Problem 6

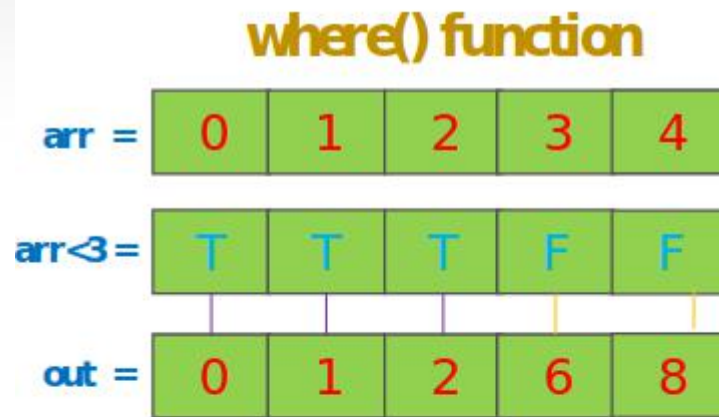


- Thay thế elements có các giá trị của mảng là số lẻ bằng -1, nhưng **không thay đổi mảng ban đầu**

- Cách 1: thực hiện copy array trước khi thay giá trị
- Cách 2: `np.where(condition, x, y)`
- condition đúng trả về x
- condition sai trả về y
- `np.where(arr%2==1, -1, arr)`

# nếu array là 1D

```
def np_where(condition, x, y):  
    new_list = []  
    for c, xv, yv in zip(condition, x, y):  
        if c:  
            new_list.append(xv)  
        else:  
            new_list.append(yv)  
    return np.array(new_list)
```



```
1 # aivietnam.ai  
2 import numpy as np  
3  
4 # create an array  
5 arr = np.arange(5)  
6 print(arr)  
7  
8 # condition  
9 condition = arr < 3  
10 out = np.where(condition, arr, arr*2)  
11  
12 print(condition)  
13 print(out)
```

```
[0 1 2 3 4]  
[ True  True  True False False]  
[0 1 2 6 8]
```



# Problem 6



- Thay thế elements có các giá trị của mảng là số lẻ bằng -1, nhưng **không thay đổi mảng ban đầu**
  - Cách 1: thực hiện copy array trước khi thay giá trị
  - Cách 2: `np.where(condition, x, y)`

arr

0	1	2
3	4	5
6	7	8

arr>4

T	T	T
T	F	F
F	F	F

-1 broadcast

-1	-1	-1
-1	-1	-1
-1	-1	-1

```
1 arr = np.array([[0,1,2],
2                 [3,4,5],
3                 [6,7,8]])
4 # vị trí nào có giá trị < 4 thay bằng -1
5 out = np.where(arr < 4, -1, arr)
6 print(out)
```

```
[[-1 -1 -1]
 [-1  4  5]
 [ 6  7  8]]
```

# Problem 6



- Thay thế elements có các giá trị của mảng là số lẻ bằng -1, nhưng **không thay đổi mảng ban đầu**
  - Cách 1: thực hiện copy array trước khi thay giá trị
  - Cách 2: np.where(condition) trả về index

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

arr

	0	1	2
0	T	T	T
1	T	F	F
2	F	F	F

arr>4

```
1 arr = np.array([[0,1,2],
2                 [3,4,5],
3                 [6,7,8]])
4 # Trả về vị trí nào có giá trị < 4 theo Dim của input
5 out = np.where(arr < 4)
6 print(out)
```

```
(array([0, 0, 0, 1]), array([0, 1, 2, 0]))
```

# Problem 7



- Chuyển mảng 1 chiều thành mảng 2 chiều có 2 hàng ( dòng )
  - Sử dụng `np.reshape(a, newshape)`
  - `np.rshape((2,-1))`

reshape() function

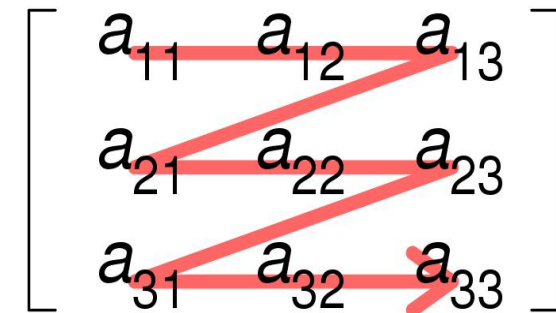
data			data_rs	
1	2	3	1	2
4	5	6	3	4
			5	6

```
1 # aivietnam.ai
2 import numpy as np
3
4 # tạo list
5 l = [[1,2,3],
6       [4,5,6]]
7
8 # tạo ndarray
9 data = np.array(l)
10 print('data\n', data)
11 print('data shape\n', data.shape)
12
13 # reshape
14 data_rs = np.reshape(data, (3,2))
15 print('data_rs\n', data_rs)
16 print('data_rs shape\n', data_rs.shape)
```

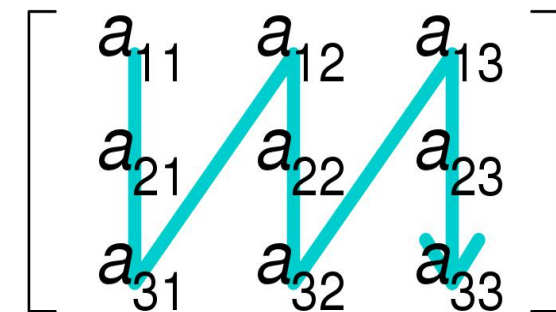
```
data
[[1 2 3]
 [4 5 6]]
data shape
(2, 3)
data_rs
[[1 2]
 [3 4]
 [5 6]]
data_rs shape
(3, 2)
```

(\*)

Row-major order



Column-major order



# Problem 8



- Xếp chồng 2 mảng theo chiều dọc
  - `np.vstack()`
  - `np.concatenate()`
  - `np.r_[]`: concatenate theo axis thứ nhất, thuần Python code không nhanh như **concatenate**

`numpy.vstack()`

`arr_1`

1	2	3
---	---	---

`arr_2`

4	5	6
---	---	---

`vstack((arr_1, arr_2))`

`result`

1	2	3
4	5	6

# Problem 8



- `np.r_[]`: thuần Python code không nhanh như **concatenate**
- Có thể merge scalar và vector trực tiếp

```
1 np.r_[0.0, np.array([1,2,3,4]), 0.0]
array([0., 1., 2., 3., 4., 0.])
```

```
1 np.concatenate([[0.0], np.array([1,2,3,4]), [0.0]])
array([0., 1., 2., 3., 4., 0.])
```

- Khai báo range nhanh

```
1 np.r_[0.0, 1:5, 0.0]
array([0., 1., 2., 3., 4., 0.])
```

```
1 np.concatenate([0.0, np.array([1,2,3,4]), 0.0])
```

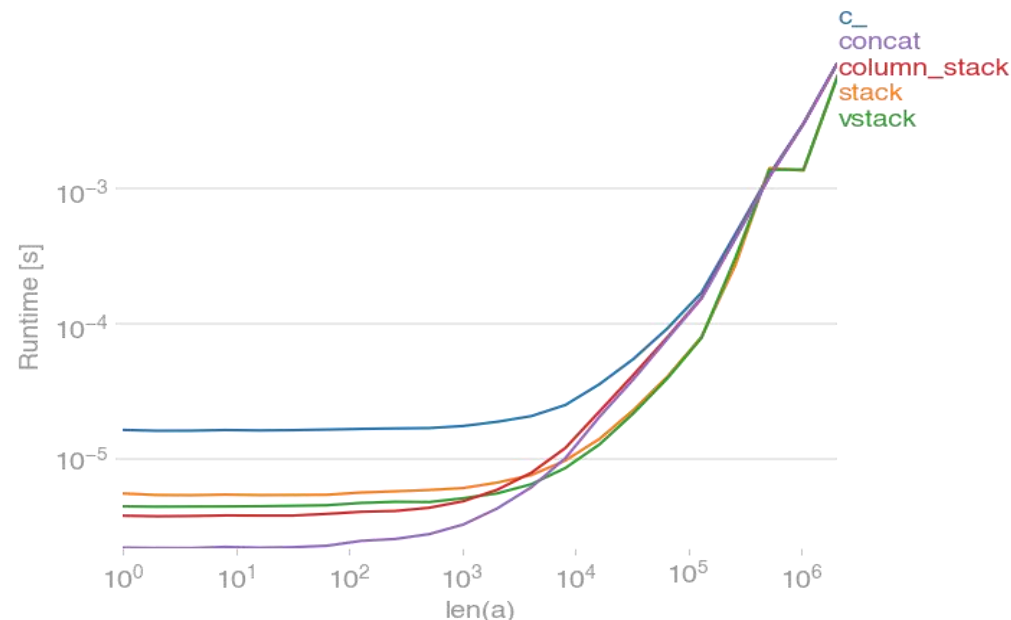
ValueError Traceback (most recent call

<ipython-input-73-93cb22dfd5b8> in <module>()

----> 1 np.concatenate([0.0, np.array([1,2,3,4]), 0.0])

<\_\_array\_function\_\_ internals> in concatenate(\*args, \*\*kwargs)

ValueError: zero-dimensional arrays cannot be concatenated



# Problem 9



- Xếp chồng 2 mảng theo chiều ngang
  - `np.hstack()`
  - `np.concatenate()`
  - `np.c_[]`: concatenate theo axis thứ hai, thuần Python code không nhanh như **concatenate**

**numpy.hstack()**

arr\_1 

1	2	3
---	---	---

arr\_2 

4	5	6
---	---	---

`hstack((arr_1, arr_2))`

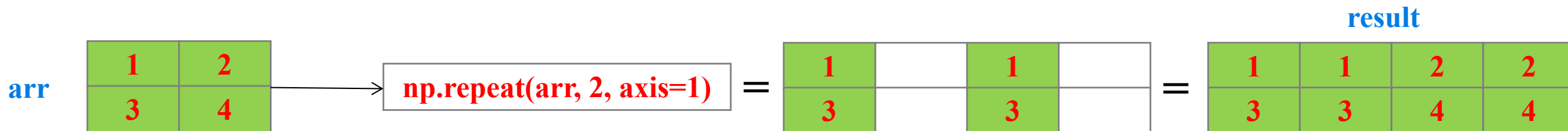
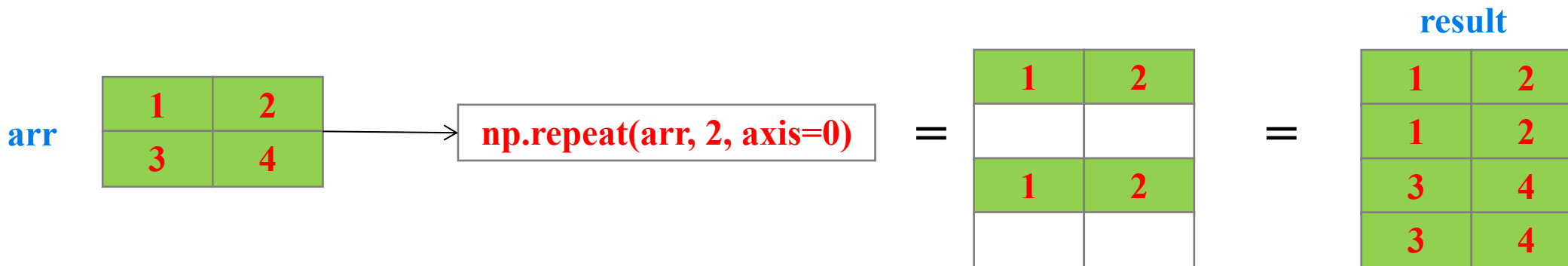
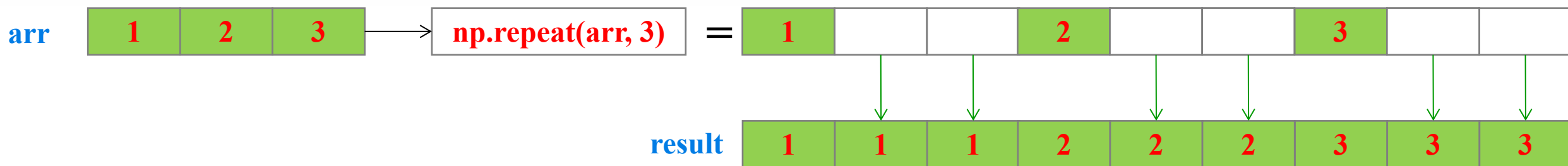
result 

1	2	3	4	5	6
---	---	---	---	---	---

# Problem 10



- Tạo mảng mỗi phần tử lặp lại 3 lần
  - `np.repeat(a, repeats, axis)`





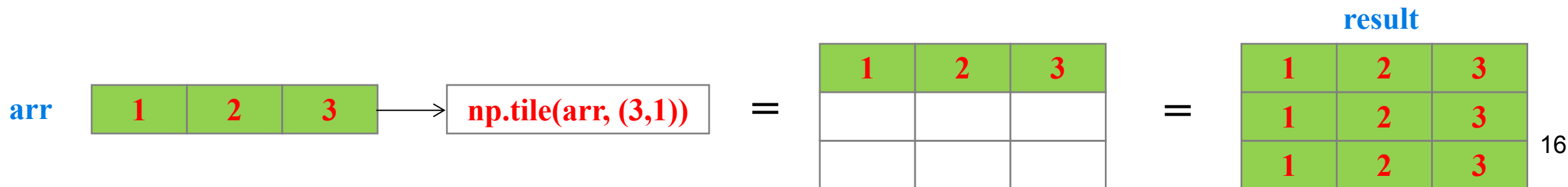
# Problem 10



- Tạo mảng lặp tất cả phần tử lên 3 lần

- `np.tile(A, reps)`

- `reps`: là số lần lặp lại hoặc 1 arr theo các axis





# Problem 11



- Lấy phần tử chung của 2 mảng và trả về kết quả duy nhất xuất hiện ở 2 mảng

– `np.intersect1d(arr1, arr2)`

**arr1**

0	1	2	2	3
---	---	---	---	---

**arr2**

5	2	7	2	0
---	---	---	---	---

**`np.intersect1d(arr1, arr2,)`**

**result**

0	2
---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,2,7,2,0])
3 # Lấy phần tử chung của 2 mảng
4 np.intersect1d(arr1,arr2)
```

`array([0, 2])`

# Problem 12



- Lấy phần tử trong mảng **a** khác phần tử trong mảng **b**
  - `np.setdiff1d(arr1, arr2)`

**arr1**

0	1	2	2	3
---	---	---	---	---

**arr2**

5	2	7	2	0
---	---	---	---	---

`np.setdiff1d(arr1, arr2)`

**result**

1	3
---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,2,7,2,0])
3 # Lấy phần tử có trong arr1 mà không có trong arr2
4 np.setdiff1d(arr1, arr2)
```

`array([1, 3])`

# Problem 13



- Lấy tất cả vị trí nơi giá trị các phần tử của 2 mảng a,b giống nhau (**cùng vị trí và value giống nhau**)
  - np.where(condition)

arr1

0	1	2	2	3
---	---	---	---	---

arr2

5	1	7	2	0
---	---	---	---	---

`np.where(arr1==arr2)`

result

1	3
---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,1,7,2,0])
3 print(np.where(arr1==arr2))
```

```
(array([1, 3]),)
```

# Problem 14



- Tìm tất cả vị trí của các phần tử có giá trị trong phạm vi  $[5, 10]$ 
  - Tìm index thỏa điều kiện trên
  - Không thể dùng  $5 \leq \text{arr} \leq 10$ .
  - Tìm index1  $\text{arr} \geq 5$ , index2  $\text{arr} \leq 10$
  - index result = vị trí mà cả index1 và index2 có giá trị True

	0	1	2	3	4
arr	0	4	7	8	12

	0	1	2	3	4
arr $\geq 5$	F	F	T	T	T

	0	1	2	3	4
arr $\leq 5$	T	T	T	T	F

arr  $\geq 5$  and arr  $\leq 10$

	0	1	2	3	4
	F	F	T	T	F

# Problem 14



- Tìm tất cả vị trí của các phần tử có giá trị trong phạm vi [5,10]
  - Cách 1: dùng toán tử & và dùng np.where()
  - Cách 2: dùng np.logical\_and() với np.where
  - Cách 3: dùng toán tử & và array indexing

	0	1	2	3	4
arr	0	4	7	8	12

	0	1	2	3	4
arr >=5	F	F	T	T	T

	0	1	2	3	4
arr <=5	T	T	T	T	F

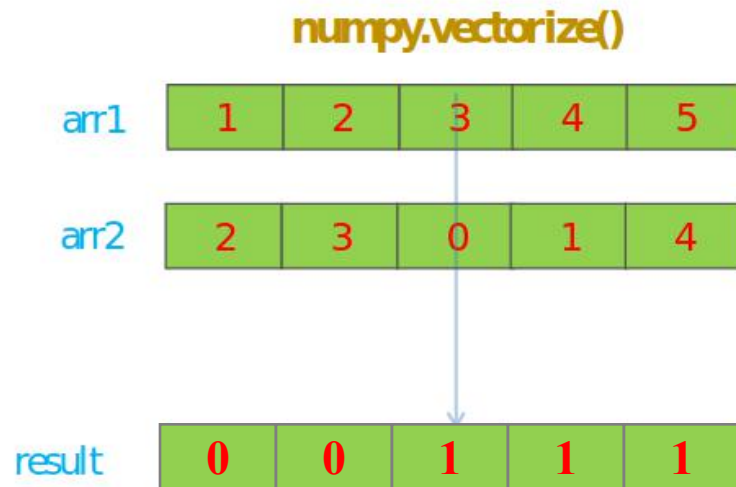
arr >=5 and a <= 10

	0	1	2	3	4
	F	F	T	T	F

# Problem 15



- Tạo hàm xử lý trên mảng numpy dùng vectorize để lấy số lớn nhất trong 2 mảng
  - `vect_fnc = vectorize(pyfunc)`
  - `vect_fnc(ar1, ar2)`



```
1 # aivietnam.ai
2 import numpy as np
3
4 # a normal python function
5 def compare(a, b):
6     if a >= b:
7         return 0
8     else:
9         return 1
10
11 # vectorize the function
12 compare_vec = np.vectorize(compare)
13
14 # create two arrays
15 arr1 = np.array([1, 2, 3, 4, 5])
16 print("arr1: ", arr1)
17
18 arr2 = np.array([2, 3, 0, 1, 4])
19 print("arr2: ", arr2)
20
21 # compute result
22 result = compare_vec(arr1, arr2)
23 print("result: ", result)
```

```
arr1:  [1 2 3 4 5]
arr2:  [2 3 0 1 4]
result: [1 1 0 0 0]
```

# Problem 15



- Lấy số lớn nhất trong 2 mảng dùng np.maximum
  - np.maximum(x1, x2) (find max element wise)

arr1

0	1	2	2	3
---	---	---	---	---

arr2

5	1	7	2	0
---	---	---	---	---

**np.maximum(arr1, arr2)**

result

5	1	7	2	3
---	---	---	---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,1,7,2,0])
3 # max giữa 2 array
4 np.maximum(arr1,arr2)
```

```
array([5, 1, 7, 2, 3])
```

# Problem 15



- Lấy số lớn nhất trong 2 mảng dùng np.where
  - np.where(condition,x,y)

arr1

0	1	2	2	3
---	---	---	---	---

arr2

5	1	7	2	0
---	---	---	---	---

`np.where(arr1<arr2, arr2, arr1)`

result

5	1	7	2	3
---	---	---	---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,1,7,2,0])
3 # max giữa 2 array
4 np.where(arr1<arr2, arr2, arr1)

array([5, 1, 7, 2, 3])
```



# Problem 16



- Hoán đổi các cột trong mảng 2 chiều
  - Dùng array indexing
  - `arr[:, [1, 0, 2]]` “:” lấy hết các hàng, `[1 0 2]`, lấy column 1, 0, 2

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

`arr[:, [1, 0, 2]]`

	0	1	2
0	1	0	2
1	4	3	5
2	5	6	8

# Problem 17



- Hoán đổi các hàng trong mảng 2 chiều
  - Dùng array indexing
  - `arr[[1, 0, 2], :]` “:” lấy hết các cột, `[1 0 2]`, lấy hàng 1, 0, 2

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

**arr**

`arr[[1, 0, 2], :]`

	0	1	2
0	3	4	5
1	0	1	2
2	6	7	8

**arr**

# Problem 18



- Đảo ngược hàng trong mảng 2 chiều
  - Dùng array indexing
  - `arr[::-1, :]`
  - “`::-1`”: bắt đầu từ hàng cuối cùng, lùi dần lên vị trí đầu, mỗi lần di chuyển 1 đơn vị
  - “`:`” lấy hết các cột
  - VD: `[0, 1, 2] => [::-1] => [2, 1, 0]`

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

arr

`arr[::-1, :]`

	0	1	2
0	6	7	8
1	3	4	5
2	0	1	2

arr

# Problem 19



- Đảo ngược cột trong mảng 2 chiều
  - Dùng array indexing
  - `arr[:, ::-1]`
  - “:” lấy hết các cột
  - “::-1”: bắt đầu từ cột cuối cùng, lùi dần lên vị trí đầu, mỗi lần di chuyển 1 đơn vị.
  - VD: `[0, 1, 2] => [::-1] => [2, 1, 0]`

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

`arr[:, ::-1]`

	0	1	2
0	2	1	0
1	5	4	3
2	8	5	6

# Problem 20



- Tạo mảng 2 chiều chứa số random kiểu float từ [5, 10)
  - Dùng `np.random.uniform(low, high, size)`

Uniform distribution [a, b)

```
1 import numpy as np
2
3 # uniform distribution in [a, b)
4 data = np.random.uniform(1, 9, 3)
5 print(data)
```

```
[1.03405352  5.71464479  6.09586162]
```

# Problem 21



- Thay thế tất cả các giá trị lớn hơn 30 thành 30 và dưới 10 thành 10
  - Dùng `np.clip(a, a_min, a_max)`

**numpy.clip()**

	<3	<3					>6	>6
data	1	2	3	4	5	6	7	8
	clip( data, a_min=3, a_max=6 )							
result	3	3	3	4	5	6	6	6

```
1 # aivietnam.ai
2 # clip values
3
4 import numpy as np
5
6 data = np.array([1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8])
7 print("data: ", data)
8
9 # element < 3 sẽ gán bằng 3
10 # element > 6 sẽ gán bằng 6
11 result = np.clip(data, a_min=3, a_max=6)
12 print("result: ", result)
```

```
data:  [1 2 3 4 5 6 7 8]
result: [3 3 3 4 5 6 6 6]
```

# Problem 21



- Thay thế tất cả các giá trị lớn hơn 30 thành 30 và dưới 10 thành 10
  - Dùng np.where(condition, x, y)
  - Dùng 2 lần np.where
  - Lần 1 (arr1) condition=  $\text{arr} < 10$ ,  $x = 10$ ,  $y = \text{arr}$
  - Lần 2 (arr2) condition =  $\text{arr1} > 30$ ,  $x = 30$ ,  $y = \text{arr1}$

	0	1	2	3	4
arr	0	9	15	20	42

Lần 1, condition = $\text{arr} < 10$	0	1	2	3	4
	10	10	15	20	42

Lần 2, condition = $\text{arr1} > 30$	0	1	2	3	4
	10	10	15	20	30

# Problem 22



- Lấy vị trí của 5 giá trị lớn nhất trong một mảng a
  - Dùng `np.argsort(a)`: trả về indices các element trong a sắp xếp theo từ bé đến lớn

```
1 arr = np.array([0, 15, 2, 42, 13])
2 ind = np.argsort(arr)
3 print(ind)
4 result = arr[ind]
5 print(result)
```

```
[0 2 4 1 3]
[ 0  2 13 15 42]
```

	0	1	2	3	4
arr	0	15	2	42	13
	np.argsort(a)				
	0	1	2	3	4
ind	0	2	4	1	3
	0	1	2	3	4
result	0	2	13	15	42



# Problem 22



- Lấy vị trí của 5 giá trị lớn nhất trong một mảng **a**
  - Dùng `np.argpartition(a, kth)`: vị trí thứ `kth` là kết quả vị trí sau khi **a** đã được sắp xếp, phần tử nhỏ hơn **a** nằm trái, phần tử lớn hơn **a** nằm bên phải. Bên trái và bên phải là không theo thứ tự. Nhưng kết quả trả về là index của **a**

– VD: khi **kth** = 2

	0	1	2	3	4
sorted	0	2	13	15	42

```
1 arr = np.array([0, 15, 2, 42, 13])
2 ind = np.argpartition(arr, 2)
3 print(ind)
4 result = arr[ind]
5 print(result)
```

```
[0 2 4 3 1]
[ 0 2 13 42 15]
```

	0	1	2	3	4
arr	0	15	2	42	13

`np.argpartition(a, 2)`

	0	1	2	3	4
ind	0	2	4	3	1

`arr[ind]`

	0	1	2	3	4
result	0	2	13	42	15

# Problem 22



- Lấy vị trí của 5 giá trị lớn nhất trong một mảng **a**
  - Dùng `np.argpartition(a, kth)`: vị trí thứ `kth` là kết quả vị trí sau khi **a** đã được sắp xếp, phần tử nhỏ hơn **a** nằm trái, phần tử lớn hơn **a** nằm bên phải. Bên trái và bên phải là không theo thứ tự. Nhưng kết quả trả về là index của **a**

– VD: khi `kth = -3`

	0	1	2	3	4
sorted	0	2	13	15	42

```
1 arr = np.array([0, 15, 2, 42, 13])
2 ind = np.argpartition(arr, -3)
3 print(ind)
4 result = arr[ind]
5 print(result)
```

```
[0 2 4 3 1]
[ 0  2 13 42 15]
```

	0	1	2	3	4
arr	0	15	2	42	13

`np.argpartition(a, 2)`

	0	1	2	3	4
ind	0	2	4	3	1

`arr[ind]`

	0	1	2	3	4
result	0	2	13	42	15

# Problem 23

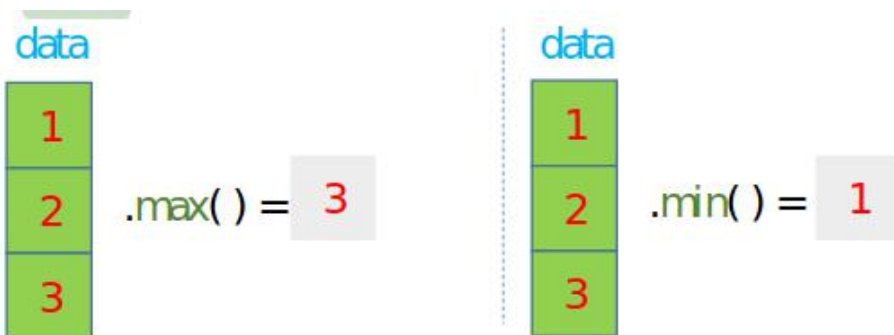


- Chuyển đổi một mảng chứa nhiều mảng thành một mảng 1d phẳng
  - Cách 1: Dùng 2 vòng lặp for, vòng lặp thứ nhất để lấy từng array, vòng lặp thứ 2 lấy từng element. Sau đó append các element vào list và convert sang array
  - Cách 2: Dùng np.concatenate

# Problem 24

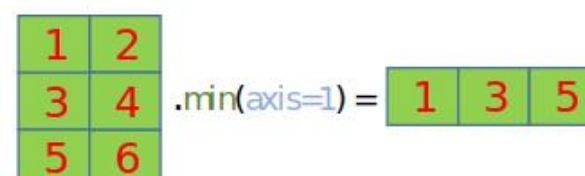
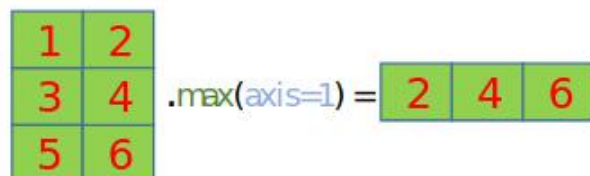
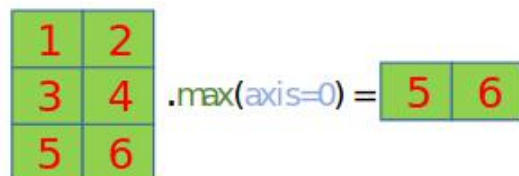


- Tìm giá trị lớn nhất trong mỗi hàng của mảng 2d
  - Dùng `np.amax(a, axis)` (**`np.max` là alias của `np.amax`**)



```
1 # aivietnam.ai
2 import numpy as np
3
4 data = np.array([1, 2, 3])
5
6 print(data.max())
7 print(data.min())
```

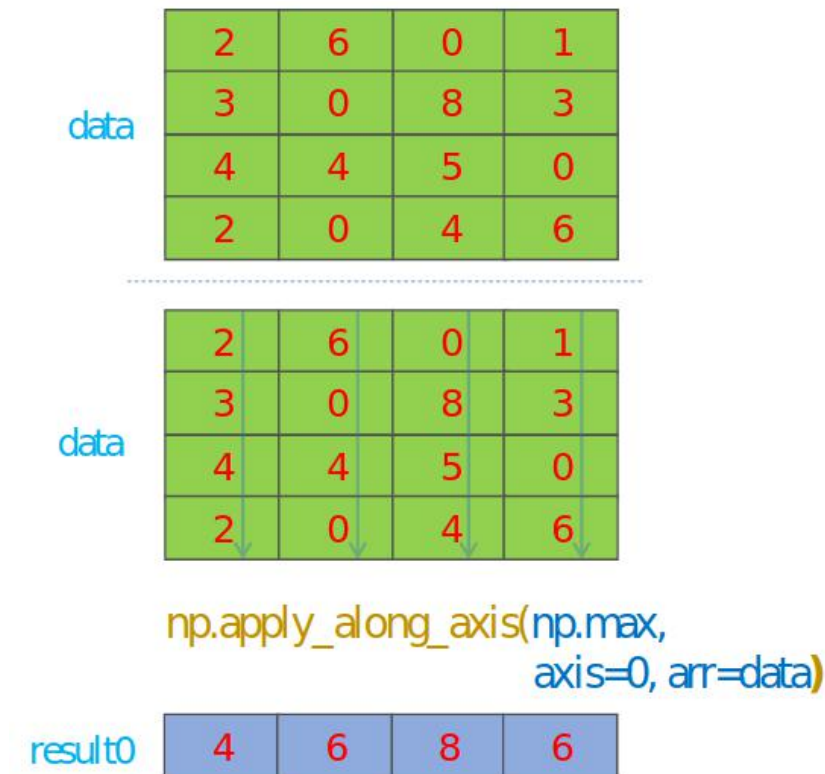
3  
1



# Problem 24



- Tìm giá trị lớn nhất trong mỗi hàng của mảng 2d
  - Dùng `np.apply_along_axis(func1d, axis, args)`
  - `func1d`: nên nhận 1d array



## Problem 25



- Tính tỉ số min/max cho mỗi hàng trong mảng **a** (2d)
  - Dùng `np.apply_along_axis(func1d, axis, args)`
  - `func1d`: `lambda x: np.min(x)/np.max(x)`

# Problem 26



- Tìm các vị trí có giá trị trùng lặp trong một mảng numpy. Lần đầu xuất hiện là false, những lần sau ( $\geq 2$ ) là True
  - `np.unique(ar, return_index, return_inverse, return_counts)`

	0	1	2	3	4	5
arr	0	2	0	15	42	2

```
1 arr = np.array([0, 2, 0, 15, 42, 2])
2 unique_a, return_index, return_inverse, return_counts = \
3     np.unique(arr, return_index=True, return_inverse=True, return_counts=True)
4
5 print("arr = ", arr)
6 print("unique_a = ", unique_a)
7 print("return_index = ", return_index)
8 print("return_inverse = ", return_inverse)
9 print("return_counts = ", return_counts)
```

```
arr = [ 0  2  0 15 42  2]
unique_a = [ 0  2 15 42]
return_index = [0 1 3 4]
return_inverse = [0 1 0 2 3 1]
return_counts = [2 2 1 1]
```

	0	1	2	3
unique_a	0	2	15	42

	0	1	2	3
return_index	0	1	3	4

	0	1	2	3	4	5
return_inverse	0	1	0	2	3	1

	0	1	2	3
return_counts	2	2	1	1



# Problem 26



- Tìm các vị trí có giá trị trùng lặp trong một mảng numpy. Lần đầu xuất hiện là false, những lần sau ( $\geq 2$ ) là True
  - Dùng np.full để tạo array output có shape như input và các element là True
  - Dùng np.unique để lấy unique indices (vị trí số xuất hiện đầu tiên)
  - Tại output thay thế các element có index nằm trong indices bằng False (vị trí số đó xuất hiện đầu tiên luôn False)

	0	1	2	3	4	5
arr	0	2	0	15	42	2

	0	1	2	3
return_index	0	1	3	4

	0	1	2	3	4	5
out	T	T	T	T	T	T

	0	1	2	3	4	5
out	F	F	T	F	F	T



# Problem 27



- Loại bỏ tất cả các giá trị còn thiếu (`np.nan`) trong một mảng
  - `np.nan == np.nan` (sẽ bằng `False`) (theo định nghĩa của IEEE nan (not a number) không bằng nan và cũng ko phải là infinity)
  - Dùng hàm `np.isnan()`: trả về array với element có giá trị `True` khi đó là nan và ngược lại là `False`
  - Dùng array indexing để lấy các giá trị trong arr không phải là nan

	0	1	2	3	4	5
arr	0	2	nan	15	42	nan
	np.isnan(arr)					
	0	1	2	3	4	5
out	F	F	T	F	F	F

```
1 arr = np.array([0, 2, np.nan, 15, 42, np.nan])
2 out = np.isnan(arr)
3 print(arr)
4 print(out)
```

```
[ 0.  2. nan 15. 42. nan]
[False False  True False False  True]
```

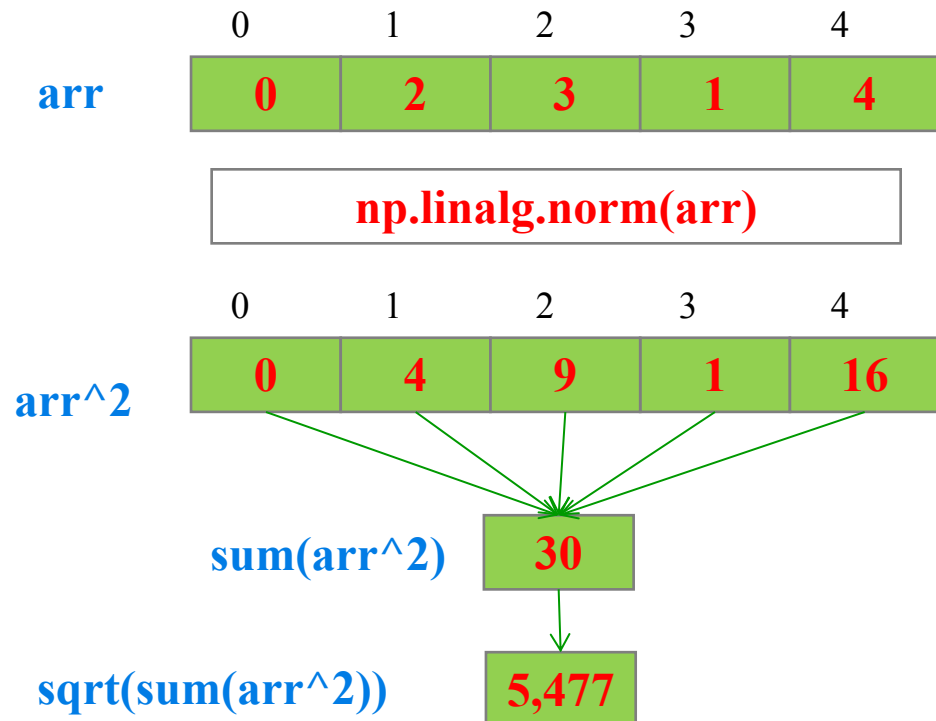
# Problem 28



- Tính khoảng cách giữa hai mảng a và b, dùng `np.linalg.norm`

- `np.linalg.norm(x, ord)`

- `ord`: là bậc của căn



- The 1-norm (aka taxicab norm)  $||\mathbf{x}||_1 = \sum_i |x_i|$
- The 2-norm (aka Euclidean norm)  $||\mathbf{x}||_2 = \sqrt{\sum_i |x_i|^2}$
- The more general p-norm  $||\mathbf{x}||_p = \left( \sum_i |x_i|^p \right)^{1/p}$
- The infinity norm  $||\mathbf{x}||_\infty = \max\{|x_i|\}$

```
1 arr = np.array([0, 2, 3, 1, 4])
2 # norm(arr)
3 np.linalg.norm(arr)
```

5.477225575051661

# Problem 29



- Tìm tất cả các cực đại cục bộ (hay còn gọi các đỉnh) trong một mảng 1d
  - `np.diff(a, n)`
  - `np.sign(a)`

`out[i] = arr[i+1] - arr[i]`

	0	1	2	3
arr	1	3	7	1

`np.diff(arr, n=1)`

	0	1	2
out	2	4	-6

```
1 arr = np.array([1, 3, 7, 1])
2 out = np.diff(arr, n=1)
3 print(out)
```

`[ 2 4 -6]`

`-1 if x < 0, 0 if x==0, 1 if x > 0`

	0	1	2	3
arr	1	0	-7	10

`np.sign(arr)`

	0	1	2	3
out	1	0	-1	1

```
1 arr = np.array([1, 0, -7, 10])
2 out = np.sign(a)
3 print(out)
```

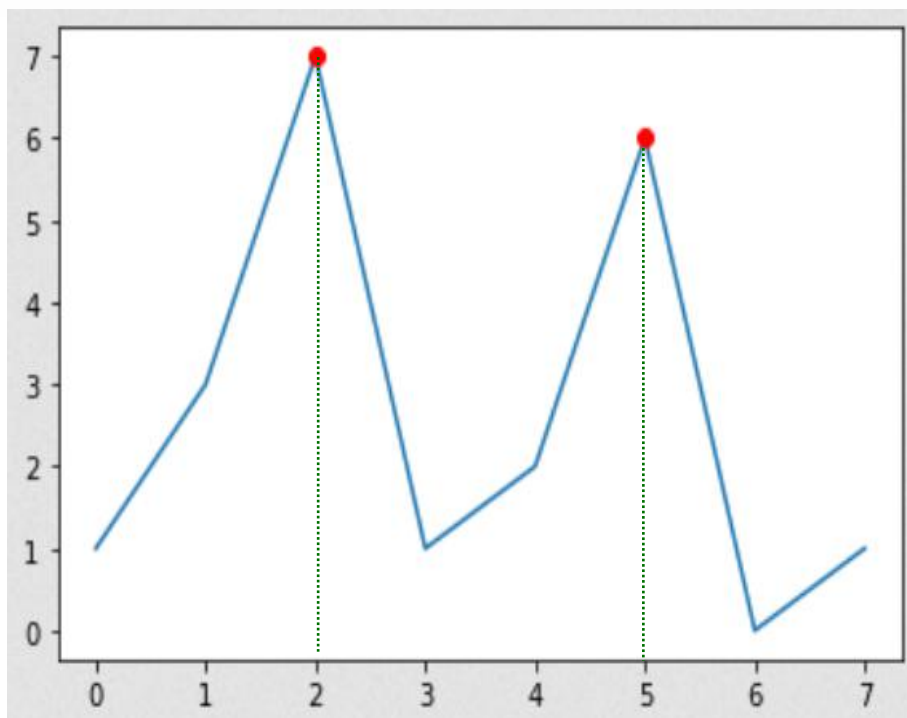
`[ 1 0 -1 1]`

# Problem 29



- Tìm tất cả các cực đại cục bộ (hay còn gọi các đỉnh) trong một mảng 1d

`a = np.array([1, 3, 7, 1, 2, 6, 0, 1])` (trục y)



- Vị trí hiện tại (`curr`), trước đó 1 đơn vị (`prev`), sau đó 1 đơn vị (`next`)
- Để xác định được đỉnh cần điều kiện sau. **`prev < curr`** và **`curr > next`**
- **`prev < curr`**, xét tại `prev` là hàm có xu hướng tăng, **`curr > next`**, xét tại `curr` là hàm có xu hướng giảm
- Điều kiện thỏa mãn, thì **`curr`** chính là **đỉnh**
- $prev < curr \Rightarrow curr - prev > 0$  (`np.sign = 1`)
- $curr > next \Rightarrow next - curr < 0$  (`np.sign = -1`)

# Problem 29



	0	1	2	3	4	5	6	7
arr	1	3	7	1	2	6	0	1

Step1

`np.diff(arr,n=1)`

	0	1	2	3	4	5	6
diff1	2	4	-6	1	4	-6	1

Step2

`np.sign(diff1)`

	0	1	2	3	4	5	6
sign1	1	1	-1	1	1	-1	1

`np.diff(sign1,n=1)`

	0	1	2	3	4	5
diff2	0	-2	2	0	-2	2

**Step4:** xét trên arr.

- Nếu `diff1[i]`: dùng `arr[i]` và `arr[i+1]`
- Do đó `diff2[i]`: dùng `diff[i]`, `diff[i+1]`  $\Leftrightarrow$  `arr[i]`, `arr[i+1]`, `arr[i+2]`
- Khi tìm value -2 trên `diff2` thì vị trí tại điểm **[i]** trên `diff2` chính là đỉnh tương ứng với **[i+1]**
- `diff2` có 2 vị trí = -2 ( $i = 1, 4$ ), vậy đỉnh sẽ là vị trí  $i=2,5$  trên arr tương ứng với giá trị 7 và 6

- Vị trí hiện tại (`curr`), trước đó 1 đơn vị (`prev`), sau đó 1 đơn vị (`next`)
- Để xác định được đỉnh cần điều kiện sau. **prev < curr** và **curr > next**
- **Step1:** dùng hàm `np.diff` để tìm hiệu giữa 2 điểm liên tiếp
- **Step2:** dùng hàm `np.sign` để lấy dấu giữa 2 điểm (-1: `next < curr`, hàm giảm) và (1: `next > curr`, hàm tăng). Để tạo thành một đỉnh thì hàm tăng sau đó sẽ giảm để thỏa mãn điều kiện trên. Vậy kết quả của `np.sign` mà 2 vị trí liên tiếp nhau có giá trị 1, -1 thì được coi là đỉnh
- **Step3:** để xác định 2 điểm liên tiếp từ kết quả của `np.sign` là 1, -1. Sử dụng hàm `np.diff` thêm lần nữa để tìm giá trị -2 chỉ có trường hợp này thì mới có 1, -1 liên tiếp
- **Step4:** Tìm các vị trí = -2 để lấy vị trí các đỉnh

